

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 81/2023/HS-ST

Ngày: 22-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Thái
2. Ông Nguyễn Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 72/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo;

Bùi Văn P, sinh năm 1983 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Quyên

Nơi cư trú: Khu phố 9, phường Bình Tân, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo, Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Bùi Duyên (chết) và bà Lê Thị Hồng, sinh năm 1961

Bị cáo có 07 chị em, bị cáo là con thứ 4;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 29/6/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 59/2021/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2022 (hiện chưa được xóa án tích).

Nhân thân:

- Tại bản án số 87/2019/HSST ngày 07/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tại bản án số 22/2005/HSST ngày 04/3/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/5/2023, hiện đang bị giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã L, tỉnh Bình Thuận .

- *Người bị hại:* Ông Võ Ngọc Nh, sinh năm 1984 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 9, phường Bình Tân, thị xã L, tỉnh Bình Thuận

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Võ Văn H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Phước Hội, thị xã L, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau;

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/5/2023, Bùi Văn P lên ghe đánh cá BTh 98892 đang neo đậu sát bờ thuộc khu phố 1, phường Phước Lộc, thị xã L để tìm tài sản trộm cắp. Khi vào Cabin ghe, bị cáo phát hiện một điện thoại Iphone 8 và 01 ví da bên trong có 7.500.000 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân của anh Võ Ngọc Nh. Thấy không có người trông coi, bị cáo lấy điện thoại và ví da bỏ vào túi quần rồi bỏ đi. Ngay lúc này, anh Nh đang ở dưới hầm máy nghe tiếng động liền lên xem thì phát hiện bị cáo đang chạy vào trong bờ, qua kiểm tra thấy mất tài sản nên anh Nh đã báo chính quyền địa phương.

Sau khi lấy được tài sản, bị cáo đi đến tiệm điện thoại sài Gòn Mobi 3, khu phố 2, phường Phước Hội, thị xã L bán cho anh Võ Văn H điện thoại Iphone 8 với giá 900.000 đồng. Sau đó bị cáo đến một tiệm điện thoại khác mua một điện thoại SamSung J7 Prime với số tiền 900.000 đồng để sử dụng. Số tiền trong ví da, bị cáo tiêu xài và chơi đánh bạc hết 3.500.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thị xã L mời lên làm việc thì bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L đã thu giữ trên người bị cáo 01 điện thoại SamSung J7 Prime màu xanh, 01 ví da màu đen, 4.000.000 đồng, 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân mang tên Võ Ngọc Nh, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86F8-2980.

Thu giữ của Võ Văn H 01 điện thoại Iphone 8.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 11/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã L kết luận:

- 01 điện thoại Iphone 8, màu trắng, đã qua sử dụng, còn hoạt động trị giá 2.500.000 đồng.

- 01 ví da màu đen trị giá 10.000 đồng.

Tổng trị giá 2.510.000 đồng, những vật chứng trên hiện đã trả lại cho người bị hại Võ Ngọc Nh. Số tiền 3.500.000 đồng bị cáo đã tiêu xài, anh Nh không yêu cầu bồi thường. 01 điện thoại SamSung J7 Prime màu xanh Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L đã cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKSLG-HS ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Bị cáo Bùi Văn P là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do tư lợi vẫn cố ý thực hiện cụ thể: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/5/2023, Bùi Văn P lên ghe đánh cá BTh 98892 trộm cắp một điện thoại Iphone 8 ,và 01 ví da được định giá là 2.510.000 đồng cùng 7.500.000 đồng tiền mặt. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.010.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại đại phương do đó đại diện Viện kiểm sát thị xã L giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 29/6/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 59/2021/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2022 (hiện chưa được xóa án tích) nên lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L đã xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

Với Võ Văn H khi mua điện thoại Iphone 8 của bị cáo, do không biết tài sản bị cáo bán là tài sản do phạm tội mà có nên Viện kiểm sát không truy tố.

Trên cơ sở phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, qua đó Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Bùi Văn P từ 24 đến 30 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKS đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng.

Phản tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy bản thân sai phạm xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Bùi Văn P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, qua tranh tụng bị cáo đã thừa nhận. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/5/2023, Bùi Văn P lên ghe đánh cá BTh 98892 trộm cắp một điện thoại Iphone 8 ,và 01 ví da được định giá là 2.510.000 đồng cùng 7.500.000 đồng tiền mặt của anh Võ Ngọc Nh. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.010.000 đồng . Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có tại hồ sơ. Lời khai của bị cáo cũng phù hợp với lời khai người bị hại, về thời gian, địa điểm và loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về truy tố: Viện kiểm sát nhân dân thị xã L căn cứ vào hành vi, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/5/2023, Bùi Văn P trộm cắp một điện thoại Iphone 8 ,và 01

ví da được định giá là 2.510.000 đồng cùng 7.500.000 đồng tiền mặt của anh Võ Ngọc Nh. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.010.000 đồng để truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân, thể hiện tính tham lam tư lợi, coi thường pháp luật và tài sản người khác, do đó Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 29/6/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 59/2021/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2022 (hiện chưa được xóa án tích) nên lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị Tòa án kết án về những hành vi phạm tội khác nhau nhưng khi vừa chấp hành hình phạt bị cáo tiếp tục phạm tội mới do đó cần phải xử lý nghiêm khắc.

[7] Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L đã xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Phần dân sự: Đã được giải quyết, nay bị hại, người liên quan không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Với Võ Văn H khi mua điện thoại Iphone 8 của bị cáo, do không biết tài sản bị cáo bán là tài sản do phạm tội mà có nên Viện kiểm sát không truy tố nên HĐXX không xét.

[10] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Phạt: Bùi Văn P 02 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 05/5/2023.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA tx L;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA TX L
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS L;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Liễu

